

# Luật giao thông đường bộ

Để tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước, đề cao ý thức trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân nhằm bảo đảm giao thông đường bộ thông suốt, trật tự, an toàn, thuận lợi, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992. Luật này quy định về giao thông đường bộ

## CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### ĐIỀU 1. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Luật này quy định quy tắc giao thông đường bộ; các điều kiện bảo đảm an toàn giao thông đường bộ của kết cấu hạ tầng, phương tiện và người tham gia giao thông đường bộ, hoạt động vận tải đường bộ.

### ĐIỀU 2. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Luật này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động, sinh sống trên lãnh thổ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; trong trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký hết hoặc tham gia có quy định khác với Luật này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

### ĐIỀU 3. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong Luật này, các từ ngữ Dưới đây được hiểu như sau:

- Đường bộ gồm đường, cầu đường bộ, hầm đường bộ, bến phà đường bộ.
- Công trình đường bộ gồm đường bộ, nơi dừng xe, đỗ xe trên đường, hệ thống thoát nước, đèn tín hiệu, cọc tiêu, biển báo hiệu, dải phân cách và công trình, thiết bị phụ trợ khác.
- Đất của đường bộ là phần đất trên đó công trình đường bộ được xây dựng.
- Hành lang an toàn đường bộ là dải đất dọc hai bên đường để bảo đảm an toàn giao thông và bảo vệ công trình đường bộ.
- Phần đường xe chạy là phần của đường bộ được sử dụng cho các phương tiện giao thông qua lại.
- Làn đường là một phần của phần đường xe chạy được chia theo chiều dọc của đường, có bề rộng đủ cho xe chạy an toàn.
- Khổ giới hạn của đường bộ là khoảng trống có kích thước giới hạn về chiều cao, chiều rộng của đường, cầu, hầm trên đường bộ để các xe kể cả hàng hóa xếp trên xe đi qua được an toàn.
- Đường phố là đường bộ trong đô thị gồm lòng đường và hè phố.
- Dải phân cách là bộ phận của đường để phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt hoặc để phân chia phần đường của xe cơ giới và xe thô sơ. Dải phân cách gồm loại cố định và loại di động.
- Đường cao tốc là đường chỉ dành cho xe cơ giới chạy với tốc độ cao, có dải phân cách chia đường cho xe chạy theo hai chiều ngược nhau riêng biệt và không giao cắt cùng mức với đường khác.
- Bảo trì đường bộ là thực hiện các công việc bảo dưỡng và sửa chữa nhằm duy trì tiêu chuẩn kỹ thuật của đường đang khai thác.

12. Phương tiện giao thông đường bộ gồm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, phương tiện giao thông thô sơ đường bộ.
13. Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (sau đây gọi là xe cơ giới) gồm xe ô-tô, máy kéo, xe mô-tô hai bánh, xe mô-tô ba bánh, xe gắn máy và các loại xe tương tự, kể cả xe cơ giới dùng cho người tàn tật.
14. Phương tiện giao thông thô sơ đường bộ (sau đây gọi là xe thô sơ) gồm các loại xe không di chuyển bằng sức động cơ như xe đạp, xe xích-lô, xe súc vật kéo và các loại xe tương tự.
15. Xe máy chuyên dùng gồm xe máy thi công, xe máy nông nghiệp, lâm nghiệp có tham gia giao thông đường bộ.
16. Phương tiện tham gia giao thông đường bộ gồm phương tiện giao thông đường bộ và xe máy chuyên dùng
17. Người tham gia giao thông đường bộ gồm Người điều khiển, Người sử dụng phương tiện tham gia giao thông đường bộ; Người điều khiển, dẫn dắt súc vật và Người đi bộ trên đường bộ.
18. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông gồm Người điều khiển xe cơ giới, xe thô sơ, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.
19. Người lái xe là Người điều khiển xe cơ giới.
20. Người điều khiển giao thông là cảnh sát giao thông hoặc người được giao nhiệm vụ hướng dẫn giao thông tại nơi thi công, nơi ùn tắc giao thông, ở bến phà, tại cầu đường bộ đi chung với đường sắt.
21. Hàng nguy hiểm là hàng khi chở trên đường có khả năng gây nguy hại tới tính mạng, sức khỏe con người, môi trường, an toàn và an ninh quốc gia.

#### **ĐIỀU 4. NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

1. Bảo đảm an toàn giao thông đường bộ là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân và của toàn xã hội.
2. Người tham gia giao thông phải nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho Người khác. Chủ phương tiện và Người điều khiển phương tiện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bảo đảm các điều kiện an toàn của phương tiện tham gia giao thông.
3. Việc bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ phải thực hiện đồng bộ về kỹ thuật và an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, phương tiện giao thông đường bộ, ý thức chấp hành pháp luật của Người tham gia giao thông và các lĩnh vực khác liên quan đến an toàn giao thông đường bộ.
4. Mọi hành vi vi phạm pháp luật giao thông đường bộ phải được xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật.
5. Người nào vi phạm pháp luật giao thông đường bộ mà gây tai nạn thì phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm của mình; nếu gây thiệt hại cho Người khác thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

#### **ĐIỀU 5. CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

1. Nhà nước ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số, vùng kinh tế trọng điểm.
2. Nhà nước có chính sách ưu tiên phát triển vận tải khách công cộng, hạn chế sử dụng phương tiện giao thông cá nhân ở các thành phố lớn.
3. Nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và thế chức, cá nhân nước ngoài đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực giao thông đường bộ.

#### **ĐIỀU 6. TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

1. Các cơ quan thông tin, tuyên truyền có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật giao thông đường bộ thường xuyên, rộng rãi đến toàn dân.
2. Các cơ quan, tổ chức và gia đình có trách nhiệm tuyên truyền, giáo dục pháp luật giao thông đường bộ cho mọi người trong phạm vi quản lý của mình.
3. Cơ quan quản lý Nhà nước về giáo dục và đào tạo có trách nhiệm đưa pháp luật giao thông đường bộ vào Chương trình giảng dạy trong nhà trường và các cơ sở giáo dục khác phù hợp với từng ngành học, cấp học.

## **ĐIỀU 7. TRÁCH NHIỆM CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM và CÁC TỔ CHỨC THÀNH VIÊN**

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức và phối hợp với cơ quan chức năng tuyên truyền, vận động nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật giao thông đường bộ; giám sát việc thực hiện pháp luật giao thông đường bộ của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

## **ĐIỀU 8. CÁC HÀNH VI BỊ NGHIÊM CẤM**

Phá hoại công trình đường bộ.

Đào, khoan, xẻ đường trái phép; đặt, để các chướng ngại vật trái phép trên đường; mở đường trái phép; lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ; tháo dỡ, di chuyển trái phép hoặc làm sai lệch công trình báo hiệu đường bộ.

Sử dụng lòng đường, hè phố trái phép.

Đưa xe cơ giới không bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật vào hoạt động trên đường bộ.

Thay đổi tổng thành, linh kiện, phụ kiện xe cơ giới để tạm thời đạt tiêu chuẩn kỹ thuật của xe khi đi kiểm định.

Đưa xe, tổ chức đưa xe trái phép.

Người lái xe sử dụng chất ma túy.

Người lái xe đang điều khiển xe trên đường mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/100 mililit máu hoặc 40 miligam/1lít khí thở hoặc có các chất kích thích khác mà pháp luật cấm sử dụng.

Người điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

Điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ quy định.

Bấm còi và rú ga liên tục; bấm còi trong thời gian từ 22 giờ đến 5 giờ, bấm còi hơi, sử dụng đèn chiếu xa trong đô thị và khu đông dân cư, trừ các xe ưu tiên đang đi làm nhiệm vụ theo quy định của Luật này.

Vận chuyển trái phép hàng nguy hiểm hoặc không thực hiện đầy đủ các quy định về vận chuyển hàng nguy hiểm.

Chuyển tải hoặc các thủ đoạn khác để trốn tránh phát hiện xe chở quá tải, quá khổ

Người gây tai nạn rồi bỏ trốn để trốn tránh trách nhiệm.

Người có điều kiện mà cố ý không cứu giúp người bị tai nạn giao thông.

Lợi dụng việc xảy ra tai nạn giao thông để hành hung, đe dọa, xúi giục, gây sức ép, làm mất trật tự, cản trở việc xử lý.

Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nghề nghiệp để vi phạm Luật giao thông đường bộ.

Các hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ

## **CHƯƠNG II: QUY TẮC GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

### **ĐIỀU 9. QUY TẮC CHUNG**

Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Xe ô-tô có trang bị dây an toàn thì người lái xe và người ngồi hàng ghế phía trước trong xe ô-tô phải thắt dây an toàn.

### **ĐIỀU 10. HỆ THỐNG BÁO HIỆU ĐƯỜNG BỘ**

Hệ thống báo hiệu đường bộ gồm hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, tín hiệu đèn giao thông, biển báo hiệu, vạch kẻ đường, cọc tiêu hoặc tường bảo vệ, hàng rào chắn.

Hiệu lệnh của cảnh sát điều khiển giao thông:

Tay giơ thẳng đứng để báo hiệu cho người tham gia giao thông phải dừng lại

Hai tay hoặc một tay giang ngang để báo hiệu cho người tham gia giao thông ở phía trước và ở phía sau người điều khiển giao thông phải dừng lại; người tham gia giao thông ở phía bên phải và bên trái người điều khiển được đi thẳng và rẽ phải

Tay phải giơ về phía trước để báo hiệu cho người tham gia giao thông ở phía sau và bên phải người điều khiển phải dừng lại; người tham gia giao thông ở phía trước người điều khiển được rẽ phải; người tham gia giao thông ở phía bên trái người điều khiển được đi tất cả các hướng; người đi bộ qua đường phải đi sau lưng người điều khiển giao thông

Đèn tín hiệu giao thông có ba màu, ý nghĩa từng màu như sau:

Tín hiệu xanh là được đi

Tín hiệu đỏ là cấm đi

Tín hiệu vàng là báo hiệu sự thay đổi tín hiệu. Khi đèn vàng bật sáng, người điều khiển phương tiện phải cho xe dừng lại trước vạch dừng, trừ trường hợp đã đi quá vạch dừng thì được đi tiếp

Tín hiệu vàng nhấp nháy là được đi nhưng cần chú ý

Biển báo hiệu đường bộ gồm 5 nhóm, ý nghĩa từng nhóm như sau:

Biển báo cấm để biểu thị các điều cấm

Biển báo nguy hiểm để cảnh báo các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra

Biển hiệu lệnh để báo các hiệu lệnh phải thi hành

Biển chỉ dẫn để chỉ dẫn hướng đi hoặc các điều cần biết

Biển phụ để thuyết minh bổ sung các loại biển báo cấm, biển báo nguy hiểm, biển hiệu lệnh và biển chỉ dẫn

Vạch kẻ đường là vạch chỉ sự phân chia làn đường, vị trí hoặc hướng đi, vị trí dừng lại.

Cọc tiêu hoặc tường bảo vệ được đặt ở mép các đoạn đường nguy hiểm để hướng dẫn cho người tham gia giao thông biết phạm vi an toàn của nền đường và hướng đi của đường.

Hàng rào chắn được đặt ở nơi nền đường bị thắt hẹp, ở đầu cầu, đầu cống, ở đầu các đoạn đường cấm, đường cụt không cho xe, người qua lại hoặc đặt ở những nơi cần điều khiển, kiểm soát sự đi lại.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định cụ thể về báo hiệu đường bộ

#### **ĐIỀU 11. CHẤP HÀNH BÁO HIỆU ĐƯỜNG BỘ**

Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ. Khi có người điều khiển giao thông thì người tham gia giao thông phải chấp hành theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông.

Tại nơi có biển báo hiệu cố định lại có báo hiệu tạm thời thì người tham gia giao thông đường bộ phải chấp hành hiệu lệnh của báo hiệu tạm thời.

#### **ĐIỀU 12. TỐC ĐỘ XE VÀ KHOẢNG CÁCH GIỮA CÁC XE**

Người lái xe phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định cụ thể tốc độ của xe cơ giới và việc đặt biển báo tốc độ.

Người lái xe phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

#### **ĐIỀU 13. SỬ DỤNG LÀN ĐƯỜNG**

Trên đường có nhiều làn đường cho xe chạy cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người lái xe phải cho xe chạy trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn.

Trên đường một chiều có vạch kẻ phân làn đường, xe thô sơ phải đi trên làn đường bên phải trong cùng, xe cơ giới đi trên làn đường bên trái.

Các loại phương tiện tham gia giao thông đường bộ có tốc độ thấp hơn phải đi về bên phải.

#### **ĐIỀU 14. VƯỢT XE**

Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi; trong đô thị và khu đông dân cư từ 22 giờ đến 5 giờ chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn.

Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.

Khi có xe xin vượt, nếu đủ điều kiện an toàn, người điều khiển phương tiện phía trước phải giảm tốc độ, di sát về bên phải của phần đường xe chạy cho đến khi xe sau đã vượt qua, không được gây trở ngại đối với xe xin vượt.

Khi vượt, các xe phải vượt về bên trái, trừ các trường hợp sau đây thì được phép vượt bên phải:

Khi xe phía trước có tín hiệu rẽ trái hoặc đang rẽ trái

Khi xe điện đang chạy giữa đường

Khi xe chuyên dùng đang làm việc trên đường mà không thể vượt bên trái được

Cấm vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây

Không bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này

Trên cầu hẹp có một làn xe

Dưới gầm cầu vượt, đường vòng, đầu dốc và các vị trí khác có tầm nhìn hạn chế

Nơi đường giao nhau, đường bộ giao cắt đường sắt

Khi điều kiện thời tiết hoặc đường không bảo đảm an toàn cho việc vượt

Xe ưu tiên đang phát tín hiệu ưu tiên đi làm nhiệm vụ

#### **ĐIỀU 15. CHUYỂN HƯỚNG XE**

Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ.

Trong khi chuyển hướng, người lái xe phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác. Trong khu dân cư, người lái xe chỉ được quay đầu xe ở nơi đường giao nhau và nơi có biển báo cho phép quay đầu xe.

Cấm quay đầu xe ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường, trên cầu, đầu cầu, gầm cầu vượt, ngầm, trong hầm đường bộ, tại nơi đường bộ giao cắt đường sắt, đường hẹp, đoạn đường cong tầm nhìn bị che khuất.

#### **ĐIỀU 16. LÙI XE**

Khi lùi xe, người điều khiển phương tiện phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi.

Cấm lùi xe ở khu vực cấm dừng, trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường, nơi đường bộ giao nhau, đường bộ giao cắt đường sắt, nơi tầm nhìn bị che khuất, trong hầm đường bộ.

#### **ĐIỀU 17. TRÁNH XE ĐI NGƯỢC CHIỀU**

Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình.

Các trường hợp nhường đường khi tránh nhau

Nơi đường hẹp chỉ đủ cho một xe chạy và có chỗ tránh xe thì xe nào ở gần chỗ tránh hơn phải vào vị trí tránh, nhường đường cho xe kia đi

Xe xuống dốc phải nhường đường cho xe đang lên dốc

Xe nào có chướng ngại vật phía trước phải nhường đường cho xe kia đi.

Ban đêm, xe cơ giới đi ngược chiều gặp nhau phải chuyển từ đèn chiếu xa sang đèn chiếu gần.

#### **ĐIỀU 18. DỪNG XE, ĐỖ XE TRÊN ĐƯỜNG NGOÀI ĐÔ THỊ**

Khi dừng xe, đỗ xe trên đường ngoài đô thị, người điều khiển phương tiện phải thực hiện các quy định sau đây

Có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết

Cho xe dừng, đỗ ở nơi có lề đường rộng hoặc khu đất ở bên ngoài phần đường xe chạy; trường hợp lề đường hẹp hoặc không có lề đường thì phải cho xe dừng, đỗ sát mép đường phía bên phải theo chiều đi của mình

Trường hợp trên đường đã xây dựng nơi dừng xe, đỗ xe hoặc quy định các điểm dừng xe, đỗ xe thì người điều khiển xe phải cho xe dừng, đỗ tại các vị trí đó

Sau khi đỗ xe, người điều khiển chỉ được rời khỏi xe khi đã thực hiện các biện pháp an toàn, nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy, phải đặt ngay báo hiệu để người điều khiển phương tiện khác biết.

Không mở cửa xe, để cửa xe mở hoặc bước xuống xe khi chưa bảo đảm điều kiện an toàn

Xe cơ giới khi dừng, người lái xe không được rời khỏi vị trí lái

Xe đỗ trên đoạn đường dốc phải được chèn bánh.

Cấm dừng xe, đỗ xe tại các vị trí sau đây

Bên trái đường một chiều

Trên các đoạn đường cong và gần đầu dốc tầm nhìn bị che khuất

Trên cầu, gầm cầu vượt

Song song với một xe khác đang dừng, đỗ

Trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường

Nơi đường giao nhau

Nơi dừng của xe buýt

Trước cổng và trong phạm vi 5 mét hai bên cổng trụ sở cơ quan, tổ chức

Tại nơi phần đường có bề rộng chỉ đủ cho một làn xe

Trong phạm vi an toàn của đường sắt

Che khuất các biển báo hiệu đường bộ

#### **ĐIỀU 19. DỪNG XE, ĐỖ XE TRÊN ĐƯỜNG TRONG ĐÔ THỊ**

Khi dừng xe, đỗ xe trên đường trong đô thị, người điều khiển phương tiện phải tuân theo quy định tại Điều 18 của Luật này và các quy định sau đây

Phải cho xe dừng, đỗ sát hè phố phía bên phải theo chiều đi của mình; trường hợp đường phố hẹp, phải dừng xe, đỗ xe ở vị trí cách xe ô-tô đang đỗ bên kia đường tối thiểu 20 mét

Không được dừng xe, đỗ xe trên đường xe điện. Không được để phương tiện giao thông ở lòng đường, hè phố trái quy định.

#### **ĐIỀU 20. QUYỀN ƯU TIÊN CỦA MỘT SỐ XE**

Những xe sau đây được quyền ưu tiên đi trước xe khác khi qua đường giao nhau từ bất kỳ hướng nào tới theo thứ tự:

Xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ

Xe quân sự, xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp

Xe cứu thương đang thực hiện nhiệm vụ cấp cứu

Xe hộ đê, xe đang làm nhiệm vụ khắc phục sự cố thiên tai hoặc tình trạng khẩn cấp theo quy định của pháp luật

Đoàn xe có xe cảnh sát dẫn đường

Đoàn xe tang

Các xe khác theo quy định của pháp luật

Khi có tín hiệu của xe ưu tiên, mọi người tham gia giao thông phải nhanh chóng giảm tốc độ, tránh hoặc dừng lại sát lề đường bên phải để nhường đường. Cấm các hành vi gây cản trở xe ưu tiên.

#### **ĐIỀU 21. QUA PHÀ, QUA CẦU PHAO**

Khi đến bến phà, cầu phao, các xe phải xếp hàng trật tự, đứng nơi quy định, không làm cản trở giao thông.

Khi xuống phà, đang ở trên phà và khi lên bến, mọi người phải xuống xe, trừ người điều khiển xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, người bệnh, người già yếu và người tàn tật.

Các loại xe cơ giới phải xuống phà trước, xe thô sơ, người xuống phà sau; khi lên bến, người lên trước, các phương tiện giao thông lên sau theo hướng dẫn của người điều khiển giao thông.

Thứ tự ưu tiên qua phà, qua cầu phao

Các xe ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều 20 của Luật này

Xe chở thư báo

Xe chở thực phẩm tươi sống

Xe chở khách công cộng, trong trường hợp các xe cùng loại ưu tiên đến bến phà, cầu phao thì xe nào đến trước được qua trước.

#### **ĐIỀU 22. NHƯỜNG ĐƯỜNG TẠI NƠI ĐƯỜNG GIAO NHAU**

Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện phải cho xe giảm tốc độ và nhường đường theo quy định sau đây

Tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyên, phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải

Tại đường giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyên, phải nhường đường cho xe đi trên trái

Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới.

#### **ĐIỀU 23. ĐI TRÊN ĐOẠN ĐƯỜNG BỘ GIAO CẮT ĐƯỜNG SẮT**

Tại nơi đường bộ giao cắt đường sắt có đèn tín hiệu, rào chắn và chuông báo hiệu, khi đèn tín hiệu màu đỏ đã bật sáng, có tiếng chuông báo hiệu, rào chắn đang dịch chuyển hoặc đã đóng, người tham gia giao thông đường bộ phải dừng lại phía phần đường của mình và cách rào chắn một khoảng cách an toàn; khi đèn tín hiệu đã tắt, rào chắn mở hết, tiếng chuông báo hiệu ngừng mới được đi qua.

Tại nơi đường bộ giao cắt đường sắt chỉ có đèn tín hiệu hoặc chuông báo hiệu, khi đèn tín hiệu màu đỏ đã bật sáng hoặc có tiếng chuông báo hiệu, người tham gia giao thông đường bộ phải dừng ngay lại và giữ khoảng cách tối thiểu 5 mét tính từ ray gần nhất; khi đèn tín hiệu đã tắt hoặc chuông báo hiệu đã ngừng mới được đi qua.

Tại nơi đường bộ giao cắt đường sắt không có đèn tín hiệu, rào chắn và chuông báo hiệu, người tham gia giao thông đường bộ phải quan sát cả hai phía, khi thấy chắc chắn không có phương tiện đường sắt đang đi tới mới được đi qua, nếu thấy có phương tiện đường sắt đang đi tới thì phải dừng lại và giữ khoảng cách tối thiểu 5 mét tính từ ray gần nhất và chỉ khi phương tiện đường sắt đã đi qua mới được đi.

Khi phương tiện tham gia giao thông đường bộ bị hư hỏng ngay tại nơi đường bộ giao cắt đường sắt và trong phạm vi an toàn đường sắt thì người điều khiển phương tiện phải bằng mọi cách nhanh nhất đặt báo hiệu trên đường sắt cách tối thiểu 500 mét về hai phía để báo cho người điều khiển phương tiện đường sắt và tìm cách báo cho người quản lý đường sắt, nhà ga nơi gần nhất, đồng thời phải bằng mọi biện pháp nhanh chóng đưa phương tiện ra khỏi phạm vi an toàn đường sắt.

Những người có mặt tại nơi phương tiện tham gia giao thông bị hư hỏng trên đoạn đường bộ giao cắt đường sắt có trách nhiệm giúp đỡ người điều khiển đưa phương tiện ra khỏi phạm vi an toàn đường sắt.

#### **ĐIỀU 24. GIAO THÔNG TRÊN ĐƯỜNG CAO TỐC**

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong hầm đường bộ ngoài việc tuân thủ các quy tắc giao thông quy định tại Luật này còn phải thực hiện các quy định sau đây:

Xe cơ giới phải bật đèn ngay cả khi đường hầm sáng, xe thô sơ phải có đèn hoặc vật phát sáng báo hiệu

Chỉ được dừng xe, đỗ xe ở những nơi quy định

Không được quay đầu xe, lùi xe.

#### **ĐIỀU 26. BẢO ĐẢM TẢI TRỌNG VÀ KKHỎ GIỚI HẠN CỦA ĐƯỜNG BỘ**

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải tuân thủ các quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ và chịu sự kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền.

Trong trường hợp đặc biệt, xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn của đường bộ, xe bánh xích gây hư hại mặt đường có thể được lưu hành trên đường nhưng phải được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền cấp giấy phép và phải thực hiện các biện pháp bắt buộc để bảo vệ cầu đường, bảo đảm an toàn giao thông.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; quy định về tổ chức,

hoạt động của các trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ và việc cấp giấy phép cho xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn của đường bộ, xe bánh xích gây hư hại mặt đường.

#### **ĐIỀU 27. KEO XE VÀ XE KÉO RƠ-MOÓC**

Một xe ô-tô chỉ được kéo theo một xe khác khi xe này không tự chạy được và phải bảo đảm các quy định sau đây:

Xe được kéo phải có người điều khiển và hệ thống lái của xe đó phải còn hiệu lực

Việc nối xe kéo với xe được kéo phải bảo đảm chắc chắn, an toàn; trường hợp hệ thống hãm của xe được kéo không còn hiệu lực thì xe kéo nhau phải nối bằng thanh nối cứng

Phía trước của xe kéo và phía sau của xe được kéo phải có biển báo hiệu.

Xe kéo rơ-moóc phải có tổng trọng lượng lớn hơn tổng trọng lượng của rơ-moóc hoặc phải có hệ thống hãm có hiệu lực cho rơ- moóc.

Cấm các hành vi sau đây

Xe kéo rơ-moóc, xe sơ mi rơ-moóc kéo theo rơ-moóc hoặc xe khác

Chở người trên xe được kéo

Xe ô-tô kéo theo xe thô sơ, xe mô-tô hai bánh, xe mô-tô ba bánh, xe gắn máy hoặc kéo lê vật trên đường.

#### **ĐIỀU 28. NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN, NGƯỜI NGỒI TRÊN XE MÔ-TÔ, XE GẮN MÁY**

Người điều khiển xe mô-tô hai bánh, xe gắn máy chỉ được chở tối đa một người lớn và một trẻ em; trường hợp chở người bệnh đi cấp cứu hoặc áp giải người phạm tội thì được chở hai người lớn.

Việc đội mũ bảo hiểm đối với người điều khiển, người ngồi trên xe mô-tô hai bánh, xe mô-tô ba bánh, xe gắn máy do Chính phủ quy định.

Cấm người đang điều khiển xe mô-tô hai bánh, xe mô-tô ba bánh, xe gắn máy có các hành vi sau đây:

Đi xe dàn hàng ngang

Đi xe lạng lách, đánh võng

Đi xe vào phần đường dành cho người đi bộ và phương tiện khác

Sử dụng ô, điện thoại di động

Sử dụng xe để kéo, đẩy các xe khác, vật khác, mang, vác và chở vật cồng kềnh

Buông cả hai tay hoặc đi xe bằng một bánh đối với xe hai bánh, bằng hai bánh đối với xe ba bánh

Sử dụng xe không có bộ phận giảm thanh và làm ô nhiễm môi trường

Các hành vi khác gây mất trật tự, an toàn giao thông.

Cấm người ngồi trên xe mô-tô hai bánh, xe mô-tô ba bánh, xe gắn máy có các hành vi sau đây:

Mang, vác vật cồng kềnh

Sử dụng ô

Bám, kéo hoặc đẩy các phương tiện khác

Đứng trên yên, giá đèo hàng hoặc ngồi trên tay lái

Các hành vi khác gây mất trật tự, an toàn giao thông.

#### **ĐIỀU 29. NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN VÀ NGƯỜI NGỒI TRÊN XE ĐẠP, NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN XE THÔ SƠ KHÁC**

Người điều khiển xe đạp khi tham gia giao thông phải thực hiện các quy định tại khoản 1, các điểm a, b, c, d, đ, e và hư khoản 3 Điều 28 của Luật này; người ngồi trên xe đạp khi tham gia giao thông phải thực hiện các quy định tại khoản 4 Điều 28 của Luật này.

Người điều khiển xe thô sơ khác phải cho xe đi hàng một, nơi có phần đường dành cho xe thô sơ thì phải đi đúng phần đường quy định; khi đi ban đêm phải có báo hiệu ở phía trước và phía sau xe.

Hàng hóa xếp trên xe thô sơ phải bảo đảm an toàn, không gây cản trở giao thông và che khuất tầm nhìn của người điều khiển.

#### **ĐIỀU 30. NGƯỜI ĐI BỘ**

Người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường; trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ phải đi sát mép đường.

Nơi không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ thì khi qua đường người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới để qua đường an toàn, nhường đường cho các phương tiện giao thông đang đi trên đường và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường.

Nơi có đèn tín hiệu, có vạch kẻ đường hoặc có cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ qua đường thì người đi bộ phải tuân thủ tín hiệu chỉ dẫn và qua đường đúng các vị trí đó.

Trên đường có dải phân cách, người đi bộ không được vượt qua dải phân cách.

Trẻ em dưới 7 tuổi khi đi qua đường đô thị, đường thường xuyên có xe cơ giới qua lại phải có người lớn dắt.

### **ĐIỀU 31. NGƯỜI TÀN TẬT, NGƯỜI GIÀ YẾU THAM GIA GIAO THÔNG**

Người tàn tật sử dụng xe lăn không có động cơ được đi trên hệ phố và nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ.

Người khiếm thị khi đi trên đường bộ phải có người dắt hoặc có công cụ để báo hiệu cho người khác nhận biết đó là người khiếm thị.

Mọi người có trách nhiệm giúp đỡ người tàn tật, người già yếu khi đi qua đường.

### **ĐIỀU 32. NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN, DẪN DẮT SÚC VẬT ĐI TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

Người điều khiển, dẫn dắt súc vật đi trên đường bộ phải cho súc vật đi sát mép đường và phải bảo đảm vệ sinh trên đường; trong trường hợp cần cho súc vật đi ngang qua đường thì phải quan sát và chỉ được cho đi qua đường khi có đủ điều kiện an toàn.

Cấm điều khiển, dẫn dắt súc vật đi vào phần đường xe cơ giới.

### **ĐIỀU 33. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

Việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội trên đường bộ phải thực hiện theo quy định của Chính phủ.

Việc đặt biển quảng cáo trên đất hành lang an toàn đường bộ phải được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản.

Cấm các hành vi sau đây:

Hợp chợ trên đường bộ

Tụ tập đông người trái phép trên đường bộ

Thả rông súc vật trên đường bộ

Đề trái phép vật liệu, phế thải; phơi thóc, lúa, rơm rạ, nông sản và các vật khác trên đường bộ

Đặt các biển quảng cáo trên đất của đường bộ

Che khuất biển báo, đèn tín hiệu giao thông

### **ĐIỀU 34. SỬ DỤNG ĐƯỜNG PHỐ ĐÔ THỊ**

Lòng đường và hè phố chỉ được sử dụng cho mục đích giao thông; trường hợp đặc biệt, việc sử dụng tạm thời vào mục đích khác do Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không được làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông

Cấm các hành vi sau đây

Đổ rác hoặc phế thải ra đường phố không đúng nơi quy định

Xây, đặt bục, bệ trái phép trên đường phố

Tự ý tháo mở nắp cống trên đường phố

Các hành vi khác gây cản trở giao thông

### **ĐIỀU 35. TỔ CHỨC GIAO THÔNG VÀ ĐIỀU KHIỂN GIAO THÔNG**

Tổ chức giao thông gồm các nội dung sau đây

Phân làn, phân luồng, phân tuyến và quy định thời gian đi lại cho người và các loại phương tiện tham gia giao thông

Quy định các đoạn đường cấm đi, đường đi một chiều, nơi cấm dừng, cấm đỗ, cấm quay đầu xe; lắp đặt báo hiệu đường bộ

Thông báo khi có sự thay đổi về việc phân luồng, phân tuyến, thời gian đi lại tạm thời hoặc lâu dài; thực hiện các biện pháp ứng cứu khi có sự cố xảy ra và các biện pháp khác về đi lại trên đường bộ để bảo đảm giao thông thông suốt và an toàn.

Trách nhiệm về việc tổ chức giao thông

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm tổ chức giao thông trên hệ thống quốc lộ ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức giao thông đường bộ và đường đô thị thuộc phạm vi quản lý.

Trách nhiệm điều khiển giao thông của cảnh sát giao thông:

Chỉ huy, điều khiển giao thông trên đường; hướng dẫn, bắt buộc người tham gia giao thông chấp hành quy tắc giao thông

Khi có tình huống đột xuất gây ách tắc giao thông hoặc có yêu cầu cần thiết khác về bảo đảm an ninh, trật tự được tạm thời đình chỉ đi lại ở một số đoạn đường nhất định, phân lại luồng, phân lại tuyến và nơi tạm dừng xe, đỗ xe.

### **ĐIỀU 36. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁ NHÂN, CƠ QUAN, TỔ CHỨC KHI XẢY RA TAI NẠN GIAO THÔNG**

Người lái xe và những người liên quan trực tiếp đến vụ tai nạn phải có trách nhiệm:

Dừng ngay xe lại giữ nguyên hiện trường; cấp cứu người bị nạn và phải có mặt khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu

ở lại nơi xảy ra tai nạn cho đến khi người của cơ quan công an đến, trừ trường hợp người lái xe cũng bị thương phải đi cấp cứu hoặc trường hợp vì lý do bị đe dọa đến tính mạng, nhưng phải đến trình báo ngay với cơ quan công an nơi gần nhất

Cung cấp thông tin xác thực về vụ tai nạn cho cơ quan công an.

Những người có mặt tại nơi xảy ra vụ tai nạn phải có trách nhiệm

Bảo vệ hiện trường

Giúp đỡ, cứu chữa kịp thời người bị nạn

Báo tin ngay cho cơ quan công an hoặc ủy ban nhân dân nơi gần nhất

Bảo vệ tài sản của người bị nạn

Cung cấp thông tin xác thực về vụ tai nạn theo yêu cầu của cơ quan công an.

Người lái xe khác khi đi qua nơi xảy ra vụ tai nạn có trách nhiệm chở người bị nạn đi cấp cứu. Các xe ưu tiên, xe của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ ngoại giao không bắt buộc phải thực hiện quy định tại khoản này

Cơ quan công an khi nhận được tin về vụ tai nạn có trách nhiệm nhanh chóng cử người tới hiện trường để điều tra vụ tai nạn, phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ và ủy ban nhân dân địa phương bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn

Ủy ban nhân dân nơi xảy ra tai nạn có trách nhiệm kịp thời thông báo cho cơ quan công an đến giải quyết vụ tai nạn; tổ chức cứu chữa, giúp đỡ người bị nạn, bảo vệ hiện trường, bảo vệ tài sản của người bị nạn; trường hợp có người chết, sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đã hoàn tất các công việc theo quy định của pháp luật và đồng ý cho chôn cất, nếu người chết không rõ tung tích, không có thân nhân hoặc thân nhân không có khả năng chôn cất thì ủy ban nhân dân có trách nhiệm tổ chức chôn cất.

Cấm các hành vi xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người bị nạn và người gây tai nạn